

Cải cách Môi trường kinh doanh:
Kết quả, vấn đề và định hướng cải cách tiếp theo

Hà Nội, ngày 29/07/2020

Nội dung

KẾT QUẢ CẢI CÁCH 2014-2019

01

02

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC CẢI THIỆN

TRAO ĐỔI, XÁC ĐỊNH NỘI DUNG TRỌNG
TÂM TRONG CẢI CÁCH TIẾP THEO

03

Nội dung

KẾT QUẢ CẢI CÁCH 2014-2019

01



MTKD (WB)



NLCT 4.0 (WEF)



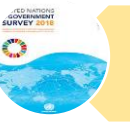
Mức độ sẵn sàng cho nền sản xuất tương lai (WEF)



ĐMST (WIPO)



Hiệu quả logistics (WB)



CP điện tử (UN)



NLCT du lịch (WEF)

NQ 02: - Tiếp nối NQ 19 từ 2014-2018

- 7 bộ chỉ tiêu quốc tế; hầu hết điều chỉnh theo 4.0 => VN đã sẵn sàng 4.0

	Chỉ số xếp hạng	2016		2017		2018		2019		Kỳ lấy số liệu
		Điểm	Xếp hạng	Điểm	Xếp hạng	Điểm	Xếp hạng	Điểm	Xếp hạng	
1	NLCT toàn cầu			57.9	74	58.1	77	61.5	67	Trước T9 năm công bố
2	Môi trường kinh doanh	63.83	82	67.93	68	68.36	69	69.8	70	1/6 năm trước => 31/5 năm công bố
3	Đổi mới sáng tạo toàn cầu	35.4	59	38.3	47	37.9	45	38.8	42	Đến T12 trước năm công bố
4	NLCT Du lịch	-	-	3.78	67	-	-	3.9	63	2 năm trước
5	Hiệu quả Logistics	2.98	64			3.27	39			2 năm trước
6	Chính phủ điện tử	0.593	89	-	-	0.514	88	-		2 năm trước
	An toàn thông tin toàn cầu	-	-	0.245	100	-	-	0.693	50	2 năm trước
7	Chỉ số phát triển con người	0.683	117	0.689	116	0.694	116	0.693	118	
8	GDP bình quân đầu người	5.608	169	5.896	167	6.233	164	6.609	150	

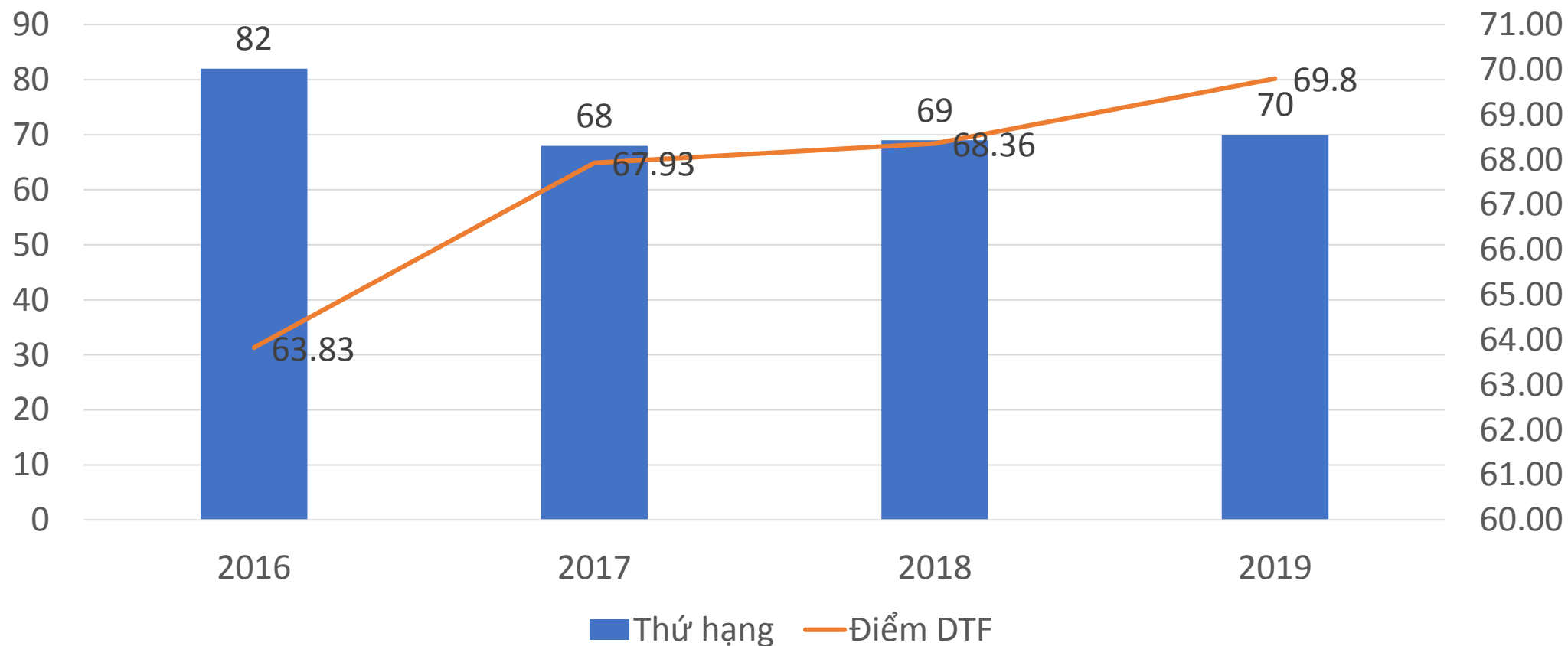
- Công bố thường niên hoặc 2 năm, mang tính so le, bổ trợ.

- Mục tiêu, chỉ tiêu định lượng

Năng lực cạnh tranh 4.0		2017		2018		2019	
12 trụ cột - 103 chỉ số		Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng
		57.9	74	58.1	77	61.5	67
1	Thể chế	50.7		49.5	94	49.8	89
2	Hạ tầng	66.0		65.4	75	65.9	77
3	Mức độ ứng dụng CNTT	41.9		43.3	95	69.0	41
4	Ổn định kinh tế vĩ mô	75.0		75.0	64	75.0	64
5	Y tế	80.3		81.0	68	80.5	71
6	Kỹ năng	55.8		54.3	97	57.0	93
7	Thị trường hàng hoá	52.7		52.1	102	54.0	79
8	Thị trường lao động	52.4		55.6	90	58.2	83
9	Thị trường tài chính	62.9		62.3	59	63.9	60
10	Quy mô thị trường	69.8		70.9	29	71.8	26
11	Trình độ phát triển kinh doanh	54.0		53.7	101	56.5	89
12	Năng lực đổi mới sáng tạo	33.9		33.4	82	36.8	76

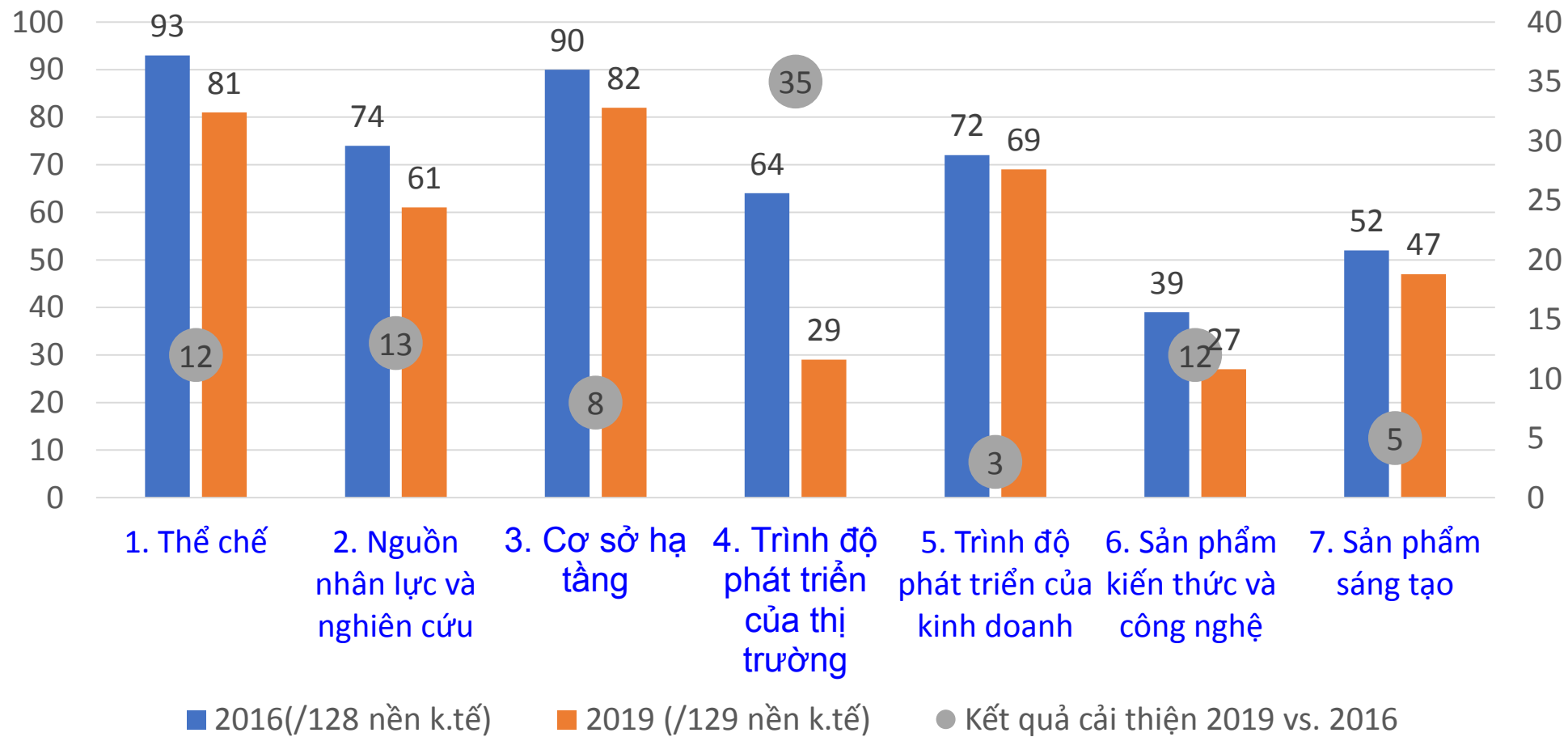
Năm 2019: ↑ 10 bậc; Ứng dụng CNTT ↑ mạnh nhất, 54 bậc, xếp 41

Thứ hạng và điểm số MTKD



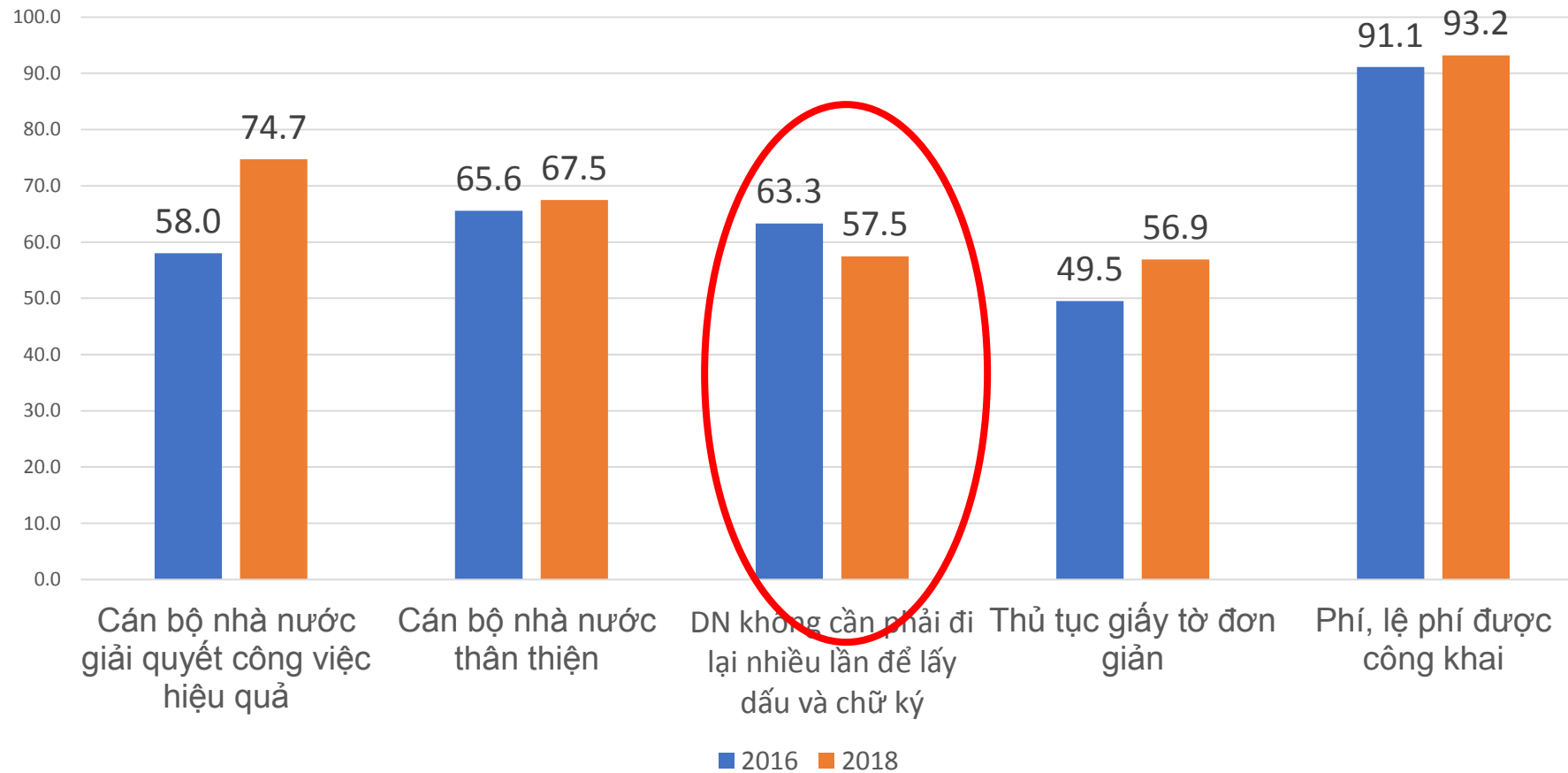
**Chất lượng MTKD liên tục cải thiện (↑ điểm)
Năm 2018 ↑ 0,43 điểm, 2019 ↑ 1.44 điểm; mỗi năm giảm 1 bậc**

	Môi trường kinh doanh	2016		2017		2018		2019	
		Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng	Điểm	Thứ hạng
	Xếp hạng chung	63.83	82	67.93	68	68.36	69	69.8	70
1	Khởi sự kinh doanh	81.76	121	82.02	123	84.82	104	85.1	115
2	Cấp phép xây dựng	78.89	24	79.03	20	79.05	21	79.3	25
3	Tiếp cận điện năng	69.11	96	78.69	64	87.94	27	88.2	27
4	Đăng ký quyền sở hữu và sử dụng tài sản	70.61	59	70.61	63	71.09	60	71.1	64
5	Tiếp cận tín dụng	70.00	32	75.00	29	75.00	32	80.0	25
6	Bảo vệ nhà đầu tư	53.33	87	55.00	81	55.00	89	54.0	97
7	Nộp thuế và BHXH	49.39	167	72.77	86	62.87	131	69.0	109
8	Giao dịch thương mại qua biên giới	69.92	93	70.83	94	70.83	100	70.8	104
9	Giải quyết tranh chấp hợp đồng	60.22	69	60.22	66	62.07	62	62.1	68
10	Giải quyết phá sản doanh nghiệp	35.08	125	35.16	129	34.93	133	38.0	122



Năm 2019: ĐMST thứ 42, so với 2016 ↑ 17 bậc; 7/7 trụ cột ↑ hạng

Điều tra của VCCI: Cải cách hành chính được ghi nhận cải thiện tích cực



Cải cách điều kiện kinh doanh

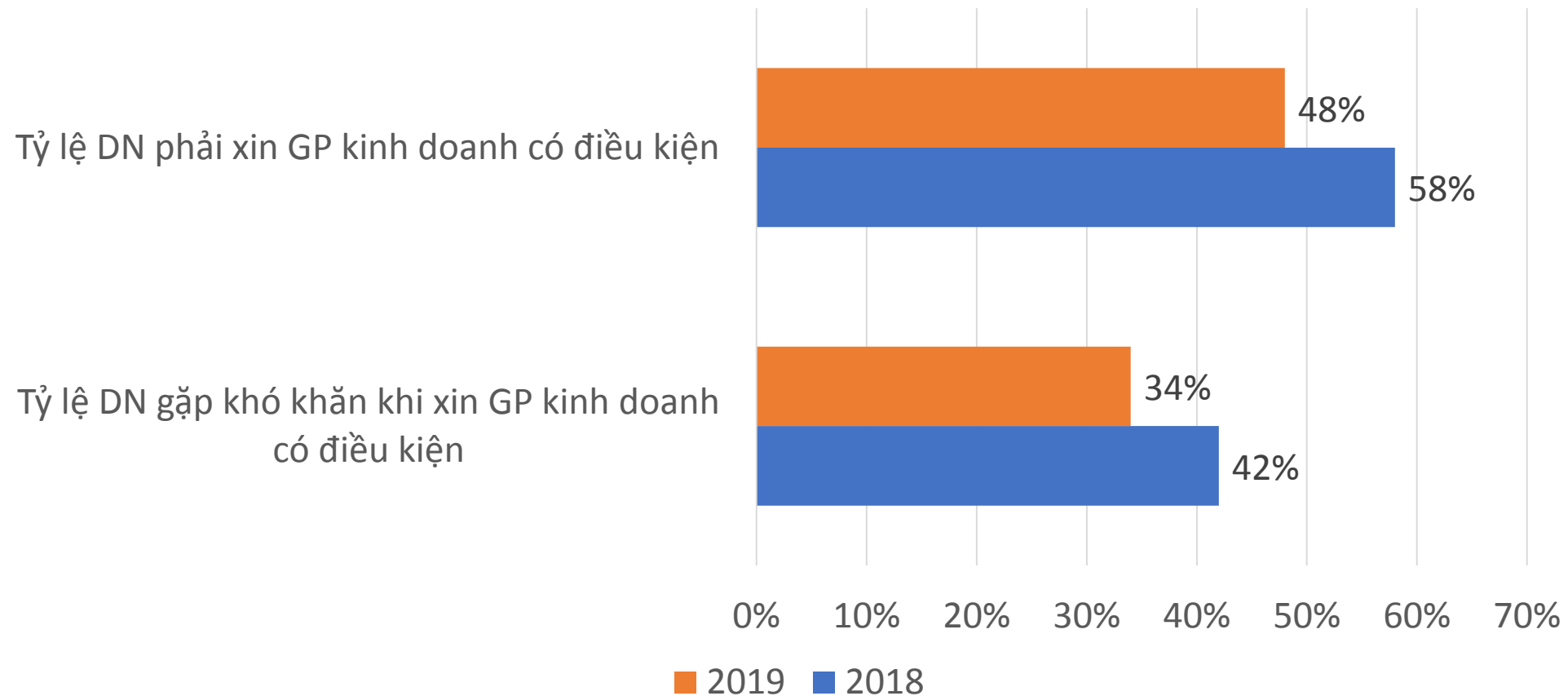
- Rà soát các chỉ đạo của Chính phủ về cải cách đkkd:
 - 2017-2019: có tới gần 40 văn bản của Chính phủ chỉ đạo về nội dung cải cách
 - Liên tục các tháng trong năm 2018, Chính phủ đều ban hành văn bản chỉ đạo liên quan (20 văn bản)
 - Năm 2019, đkkd vẫn là mục tiêu ưu tiên (với hơn 10 văn bản chỉ đạo).
- Có lẽ khó có nội dung cải cách nào được Chính phủ quan tâm và chỉ đạo sát sao, liên tục như về đkkd
- Bởi vậy, xác định đúng ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và cải cách đkkd là căn bản nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển

Một số kết quả cải cách đkkd

- Chính phủ yêu cầu cắt giảm 50% số điều kiện kinh doanh:
 - Đến hết năm 2019: Hơn 30 văn bản về đkkd được ban hành; cắt giảm 60% số đkkd (theo báo cáo của các Bộ)
 - Về cơ bản, các đkkd quy định chung chung, thiếu rõ ràng, can thiệp sâu vào hoạt động sxkd hoặc dễ tạo sự tùy ý trong thực thi đã được cắt bỏ;
 - Đkkd trùng lặp được cắt bỏ; chuyển đkkd sang quản lý theo QCVN, TCVN
 - Một số đkkd được sửa đổi theo hướng giảm bớt yêu cầu, tạo thuận lợi hơn cho DN
 - Rà soát độc lập: kết quả cắt giảm thực chất khoảng hơn 30%.

Một số kết quả cải cách đkkd

Khảo sát PCI: Gánh nặng ĐKKD tuy giảm, song vẫn là trở ngại đối với DN



Kết quả cải cách quản lý, KTCN:

Giảm tỷ lệ lô hàng KTCN trước thông quan

- Từ 30% (2015) ↓ còn 19%

Danh mục các mặt hàng QL, KTCN

- Từ 82.698 (2015) ↓ còn 70.087 ~ 15%

Kết nối Cơ chế một cửa quốc gia

- 13 bộ, ngành tham gia
- 198 thủ tục được kết nối

Thanh toán trực tuyến

Từ 2016 => 2019:

- Tỷ trọng thanh toán tiền mặt/tổng phương tiện thanh toán: ~ 12%/năm
- Giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt ↑ 47%/năm
- Giao dịch qua Internet ↑ 45%/năm về số lượng; ↑ 50%/năm về giá trị.
- Giao dịch qua điện thoại di động: ↑ 47%/năm về số lượng; 141%/năm về giá trị (9 tháng 2019 ↑ 181% về số lượng; ↑ 247% về giá trị).

Nội dung

02

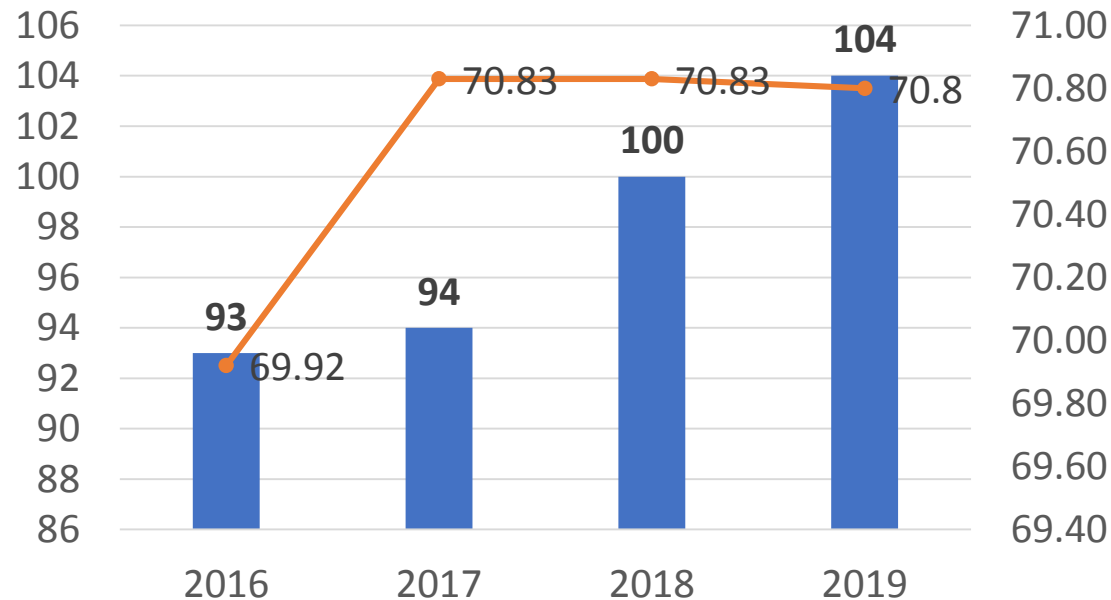
NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC CẢI THIỆN

ĐKKD vẫn còn dư địa cải cách

- Vẫn còn đkkd ko cần thiết, bất hợp lý, không đạt hiệu quả quản lý.
- Vẫn còn đkkd thiếu rõ ràng, có thể dẫn tới sự tùy ý của cơ quan QLNN.
- Đkkd chứa đựng đkkd.
- Đkkd thể hiện dưới hình thức quy định về chứng chỉ do cơ quan QLNN đào tạo và cấp khá phổ biến trong tất cả các lĩnh vực. Việc quy định về chứng chỉ đôi khi mang tính hình thức hơn là năng lực thực chất.
- Thực tiễn thực thi và cảm nhận của DN về hiệu quả cải cách đkkd còn hạn chế.
 - Cải cách đkkd đã đạt một số kết quả nhất định, song vướng mắc, rào cản vẫn còn phổ biến.

Giao dịch TM qua biên giới của VN đứng thứ 5 trong ASEAN, nhưng vẫn ở vị trí thấp (thứ 104)

Giao dịch TM qua biên giới

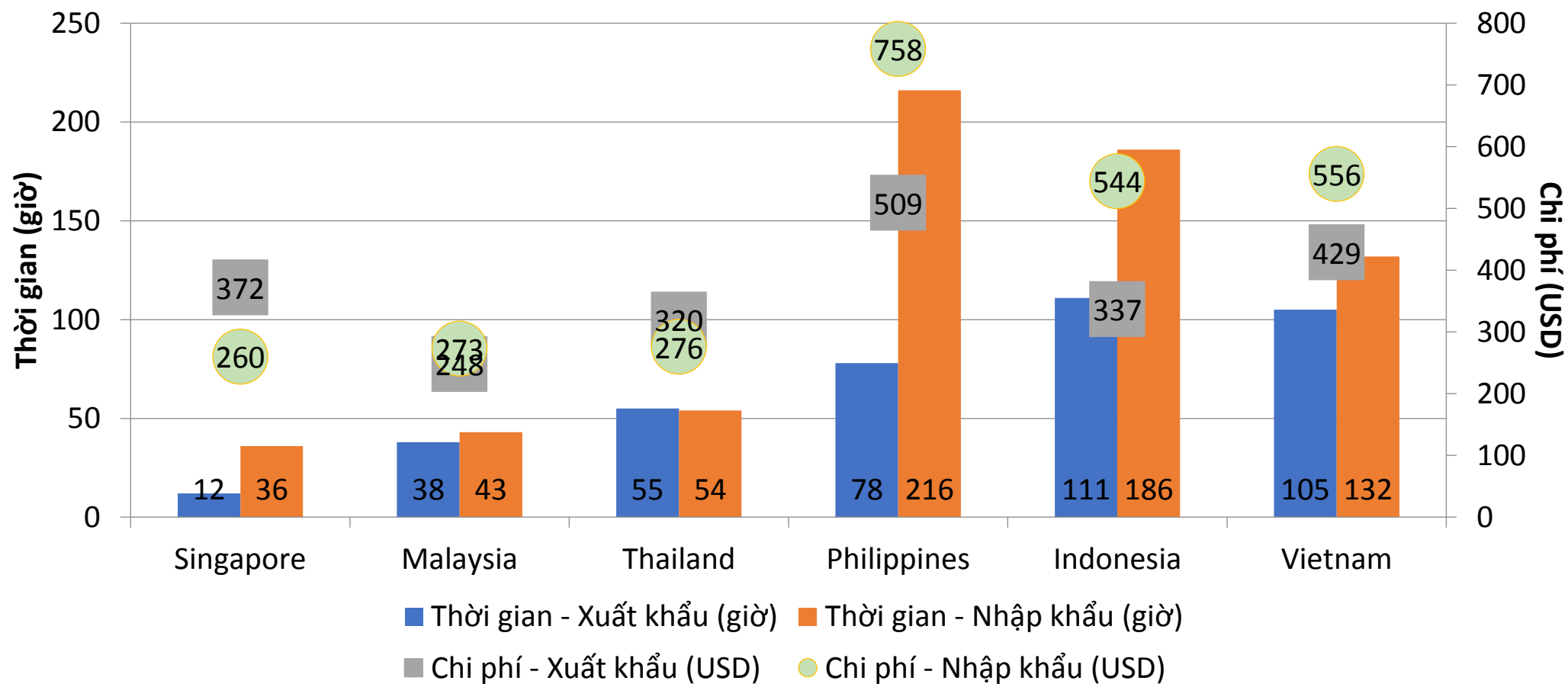


Sau 4 năm:

- Giao dịch TM qua biên giới giảm 11 bậc. Cải cách QLCN còn rất chậm và ngày càng có khoảng cách xa so với các nước trong khu vực.
- Cải cách QLCN mặc dù đã được thúc đẩy ngay từ 2014-2015, nhưng thực hiện còn chậm

Nguồn: Doing Business

Giao dịch TM qua biên giới của VN: Thời gian dài, chi phí cao



Nguồn: Doing Business

Cải cách QL, KTCN cần mạnh mẽ hơn nữa

- Công tác QL, KTCN đối với hàng hoá XK, NK cũng chững lại, ít chuyển biến trong nửa đầu năm 2020.
- Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Đề án cải cách KTCN theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện KTCN tại cửa khẩu (trừ các mặt hàng liên quan đến ANQP, kiểm dịch,...), Bộ QLCN thực hiện hậu kiểm → Đề án chưa có sự thống nhất, chưa đủ lập luận thuyết phục.
- Nhiều vướng mắc, bất cập trong QL, KTCN vẫn chậm được giải quyết.
- Tính đến ngày 10/6/2020, đã có 13 bộ, ngành tham gia kết nối 198 TTTC qua Cơ chế một cửa quốc gia (NSW). Trên thực tế, NSW chưa thực sự hiệu quả, nhiều thủ tục kết nối hình thức; thiếu kết nối thông tin, dữ liệu giữa các bộ, ngành .

Chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định cản trở đầu tư

- Chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng tồn tại nhiều năm, cản trở thu hút đầu tư
- Khoảng cách giữa quy định và thực thi

Thanh toán không dùng tiền mặt là giải pháp nâng cao tính minh bạch của MTKD

- Hệ thống pháp luật chưa đầy đủ => dịch vụ thanh toán mới – thanh toán xuyên biên giới, Mobile Money.
- Sử dụng tiền mặt cao: 90% chi tiêu; 99% cho mặt hàng dưới 100 nghìn đồng; gần 85% giao dịch tại ATM là rút tiền
- DN cung cấp dịch vụ TTTT qua ví điện tử: 68% thị phần là DN có vốn đầu tư nước ngoài.

Cải cách MTKD có xu hướng chững lại

- Nửa đầu năm 2020:
 - Do tác động của dịch cúm Covid-19 nên việc triển khai thực hiện các giải pháp về cải thiện MTKD có phần chững lại.
 - Các giải pháp về cải cách quy định, đơn giản hóa quy trình, thủ tục có xu hướng chậm lại và ít được quan tâm, chú ý.
 - Bộ, ngành, địa phương chủ yếu thực hiện các giải pháp chống dịch và các giải pháp hỗ trợ DN. Tuy nhiên, nhiều giải pháp hỗ trợ chưa thực sự đáp ứng được sự mong đợi của DN và cũng rất ít DN tiếp cận được các gói hỗ trợ do nhiều tiêu chí không khả thi.

Nội dung

TRAO ĐỔI, XÁC ĐỊNH NỘI DUNG TRỌNG
TÂM TRONG CẢI CÁCH TIẾP THEO

03

Thảo luận về định hướng cải cách giai đoạn tiếp theo

- Mục tiêu cải cách: Thúc đẩy **Tự do kinh doanh**, đảm bảo **An toàn kinh doanh**
- Một số nội dung chú trọng:
 - Tạo đột phá mới về cải cách đkkd.
 - Cải cách QL, KTCN thúc đẩy TM qua biên giới vẫn là nhiệm vụ ưu tiên.
 - Nhận diện các rào cản do bất cập trong quy định gây cản trở đầu tư và đề xuất giải pháp khắc phục và trình tự các bước thủ tục liên quan.
 - Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.
 - Ứng dụng thực chất Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!